

KẾ HOẠCH

Lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn huyện Tân Yên năm 2018-2019

Căn cứ Kế hoạch số 1322/KH-UBND ngày 26/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Văn bản số 685/SYT-NVY ngày 11/5/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện Kế hoạch số 1322/KH-UBND ngày 26/4/2017; Thông báo Kết luận số 13/TB-UBND ngày 18/01/2018 của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Ánh Dương tại Hội nghị Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 1322/KH-UBND ngày 26/4/2017 về việc lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Văn bản số 152/SYT-NVY ngày 26/01/2018 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 1322/KH-UBND ngày 26/4/2017; Văn bản số 1264/SYT-NVY ngày 17/7/2018 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về việc báo cáo kết quả thực hiện Thông báo Kết luận số 13/TB-UBND ngày 18/01/2018;

Ủy ban nhân dân huyện Tân Yên xây dựng kế hoạch lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Thiết lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho người dân trong toàn huyện; để mọi người dân đều được quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe ban đầu; được tư vấn sức khỏe; được điều trị hoặc được chuyển tuyến phù hợp khi có bệnh.

2. Phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống y tế cơ sở hiện có; nâng cao năng lực chuyên môn của nhân viên y tế cơ sở, tăng cường y tế dự phòng, đồng thời góp phần giảm quá tải cho bệnh viện tuyến trên.

3. Thiết lập hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý sức khỏe, theo dõi tình hình bệnh tật và chăm sóc sức khỏe cho người dân gắn với bảo hiểm y tế toàn dân.

II. NỘI DUNG

1. Lập hồ sơ sức khỏe cho từng người dân

Sử dụng các thông tin sẵn có từ dữ liệu của huyện và thông qua khám sức khỏe cho người dân để xác định những thông tin cơ bản về tình trạng sức khỏe, bệnh tật trong hồ sơ. Thực hiện cập nhật, bổ sung thông tin sức khỏe và bệnh tật của những người đã khám chữa bệnh vào hồ sơ sức khỏe cá nhân.

Đối tượng lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân: Toàn bộ người dân trên địa bàn huyện, phân loại đối tượng thành các nhóm:

- Trẻ em dưới 6 tuổi.

- Học sinh: Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông (Tân Yên 1, Tân Yên 2, Tân Yên 3), Trung học phổ thông Hoàng Hoa Thám; Trung tâm GDNN-GDTX.

- Sinh viên: Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị nhà nước, tổ chức xã hội, xí nghiệp, doanh nghiệp.

- Người cao tuổi, hưu trí: Người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên, người nghỉ hưu, hưởng BHXH hàng tháng.

- Người dân lao động tự do, nội trợ, buôn bán nhỏ, thợ xây, giúp việc và các đối tượng còn lại khác.

2. Thực hiện khám sức khỏe cho từng người dân

Tổ chức khám sức khỏe (Khám lần đầu và khám định kỳ mỗi năm một lần) cho từng người dân. Tổng hợp thông tin sức khỏe của người dân theo từng nhóm đối tượng để chăm sóc, theo dõi và quản lý theo 3 phương thức sau:

a) Nhóm 1: Khám tại Trạm Y tế và tại Nhà văn hóa các thôn, khu phố gồm các đối tượng:

+ Trẻ em dưới 6 tuổi không đến trường mầm non.

+ Người cao tuổi, hưu trí.

+ Người dân lao động tự do và người khác.

b) Nhóm 2: Khám tại các trường học gồm các đối tượng:

+ Trẻ em dưới 6 tuổi học ở trường mầm non.

+ Học sinh các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông; Trung tâm GDNN-GDTX.

+ Sinh viên

c) Nhóm 3: Khám tại các cơ quan, đơn vị:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Những trường hợp đã khám sức khỏe trong vòng một năm thì không cần khám lại, chỉ cập nhật kết quả khám vào Hồ sơ sức khỏe để quản lý tại các trạm y tế xã, thị trấn (*Nếu kết quả khám sức khỏe định kỳ thiếu dữ liệu quản lý sẽ khám bổ sung*).

- Các đối tượng khi khám sức khỏe nếu phát hiện có bệnh thì được tư vấn điều trị tại trạm y tế hoặc chuyển tuyến theo quy định.

3. Thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe

Trên cơ sở xác định rõ tiền sử bệnh tật gia đình, tiền sử bệnh tật cá nhân, xác định yếu tố nguy cơ đến sức khỏe của cá nhân, các cơ sở y tế thực hiện:

- Tư vấn phòng bệnh (*Các bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng mở rộng, uống Vitamin A, phòng chống các bệnh không lây nhiễm...*), khám định kỳ theo dõi, chăm sóc sức khỏe.

- Tư vấn về dinh dưỡng, chế độ sinh hoạt, luyện tập thể thao, dân số - kế hoạch hóa gia đình, vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm...

- Tư vấn điều trị tại trạm y tế hoặc chuyển tuyến khám, điều trị đạt hiệu quả cho người dân.

4. Sử dụng, tích hợp, quản lý các nguồn dữ liệu hồ sơ sức khỏe

- Trên cơ sở phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh Bắc Giang, sử dụng thành thạo và cập nhật liên tục vào phần mềm đảm bảo liên thông các thông tin về bệnh nhân từ tuyến cơ sở tới các bệnh viện tuyến huyện, tỉnh và trung ương. Phần mềm thể hiện các thông tin, cụ thể:

+ Thông tin hộ gia đình, thông tin cá nhân, thông tin BHYT, thông tin tiền sử (*Bản thân, gia đình, nguy cơ*); thông tin dị ứng, nhóm máu; thông tin tiêm chủng.

+ Thông tin lịch sử khám, chữa bệnh: Triệu chứng, sinh tồn, kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, kết luận, điều trị...

+ Thông tin khám thai, thông tin sinh đẻ, thông tin kế hoạch hóa gia đình. Thông tin bệnh nhân lao, tâm thần, phong, thông tin tai nạn thương tích và bệnh nghề nghiệp và Hệ thống báo cáo thông kê.

- Tích hợp dữ liệu về sức khỏe từ các chương trình mục tiêu, các hệ thống thông tin quản lý bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm, tai nạn thương tích, hệ thống thông tin tiêm chủng vào hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử, thông qua phần mềm quản lý sức khỏe. Tổ chức hệ thống, cập nhật thông tin, sức khỏe của người dân khi đi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

- Hồ sơ sức khỏe phải đảm bảo tính bảo mật, cá nhân được cấp một mã cá nhân (ID) để xem thông tin về sức khỏe của mình, chỉ có cá nhân mới có quyền cho bác sỹ xem thông tin về sức khỏe của mình để phục vụ cho khám và điều trị bệnh. Hồ sơ sức khỏe được triết xuất các thông tin phục vụ công tác quản lý y tế cộng đồng.

- Phần mềm có khả năng cho phép tra cứu thông tin thông qua số chứng minh nhân dân, số thẻ BHYT hoặc số điện thoại...

5. Tăng cường nâng cao năng lực trạm y tế thực hiện khám chữa bệnh, quản lý sức khỏe người dân

- Bố trí đủ cán bộ theo vị trí việc làm tại trạm y tế, tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, kết hợp với luân chuyển nhân viên y tế giữa huyện và xã để đảm bảo các trạm y tế đủ năng lực thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này.

- Đầu tư cơ sở vật chất khám chữa bệnh ban đầu, quản lý hồ sơ sức khỏe người dân.

- Tăng cường công tác tư vấn dự phòng nâng cao sức khỏe.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, năng lực cán bộ tại y tế cơ sở.

6. Tổ chức tuyên truyền, vận động

Đẩy mạnh tuyên truyền đến cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, và toàn thể nhân dân về việc triển khai khám lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân tại địa phương nhằm tạo sự ủng hộ, hỗ trợ nguồn lực của địa phương và người dân

trong triển khai thực hiện. Vận động nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của việc quản lý sức khỏe, phòng bệnh, điều trị ngay từ ban đầu và tham gia bảo hiểm y tế cho mỗi người dân.

7. Thời gian thực hiện

a) Đợt 1: Tổ chức triển khai tập huấn, điều tra rà soát đối tượng, khám cho đối tượng thuộc nhóm 1

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 đến 31/01/2019 tổ chức tập huấn công tác điều tra rà soát, lập danh sách, thu thập thông tin, ghi chép hồ sơ các đối tượng trên địa bàn toàn huyện, có 11 lớp tập huấn về kỹ năng rà soát, lập danh sách, thu thập thông tin, ghi chép hồ sơ, khám; 01 lớp tập huấn sử dụng phần mềm (Phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế).

- Từ tháng 2 đến hết tháng 3 năm 2019 tổ chức điều tra rà soát đối tượng trên địa bàn toàn huyện.

- Từ 02/4/2019 đến 26/4/2019 khám 04 xã, TT: Cao Thượng, TT Cao Thượng, Liên Sơn, Ngọc Châu. Các xã còn lại đến hỗ trợ về nhân lực và học tập kinh nghiệm để triển khai tại đơn vị. Hoàn thành việc lập hồ sơ sức khỏe cá nhân, tổ chức khám sức khỏe lần đầu cho người dân, cập nhật dữ liệu đối với những người đã được khám sức khỏe, khám bệnh tại địa bàn 04 xã, TT trên.

Từ 03/5 đến 28/6/2019: Tổ chức khám và hoàn thiện việc lập hồ sơ sức khỏe cá nhân tại các xã còn lại trên địa bàn huyện.

b) Đợt 2: Từ ngày 01/7 đến 30/8/2019 khám cho các đối tượng thuộc nhóm 3.

c) Đợt 3: Từ 02/9 đến 25/10/2019 khám cho các đối tượng thuộc nhóm 2. Phân đầu đến hết tháng 10 năm 2019 sẽ hoàn thành việc lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho người dân tại tất cả các xã, thị trấn.

Từng đợt khám báo cáo kết quả về UBND huyện để theo dõi, đánh giá và có chỉ đạo cụ thể.

8. Kinh phí

8.1. Ngân sách nhà nước:

a. Kinh phí địa phương:

- UBND tỉnh: 2.288.763.200 đồng, bao gồm:

+ Hỗ trợ cán bộ không hưởng lương tham gia 756 người (381 cộng tác viên dân số, 375 y tế thôn).

+ Kinh phí in ấn hồ sơ quản lý sức khỏe

+ Kinh phí hỗ trợ điều tra đối tượng.

+ Máy đo đường huyết mao mạch

+ Kinh phí vật tư tiêu hao khám tổng quát và kinh phí vật tư tiêu hao siêu âm

+ Que thử đường huyết, kim lấy máu đo đường huyết.

(Riêng Kinh phí xây dựng phần mềm và quản trị phần mềm hàng năm, mua sắm thiết bị đọc mã vạch, đầu tư và nâng cấp máy vi tính, máy in của trạm y tế: Do UBND tỉnh quyết định phân bổ kinh phí).

- UBND huyện: 512.298.000 đồng.

+ Kinh phí tuyên truyền vận động

+ Hỗ trợ tổ chức các buổi khám

+ Kinh phí tập huấn chuyên môn 11 lớp (952 người), tập huấn nhập liệu 01 lớp (80 người)

+ Kinh phí nhập liệu sau khi khám

b. *Quỹ BHYT*: Thanh toán chi phí khám bệnh trong chăm sóc sức khỏe theo mức giá quy định trong gói dịch vụ y tế cơ bản.

8.2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác: Giao Trung tâm Y tế huyện tham mưu, phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch, Bảo hiểm xã hội huyện thống nhất, báo cáo UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế huyện

- Tham mưu với UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo CSSKND huyện và tham mưu Ban chỉ đạo tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với Đài truyền thanh huyện tổ chức tuyên truyền về công tác quản lý sức khỏe gắn với mục tiêu Bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn huyện.

- Tập trung huy động lực lượng ngành y tế trên địa bàn huyện, tổ chức triển khai lập hồ sơ, khám sức khỏe lần đầu và thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân trên địa bàn huyện.

- Tham mưu với UBND huyện thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch.

2. Trung tâm Y tế huyện

- Tham mưu với UBND huyện xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết từng nội dung để triển khai đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch. Phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch, Bảo hiểm xã hội huyện xây dựng dự toán và đề xuất nguồn kinh phí với UBND huyện để triển khai thực hiện hằng năm.

- Phối hợp với Đài Truyền thanh huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền về mục đích, lợi ích và trách nhiệm của các cấp, các ngành và mỗi người dân trong quản lý sức khỏe người dân.

- Tổ chức các lớp đào tạo, đào tạo lại, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, chuyên môn để triển khai hiệu quả kế hoạch khám quản lý sức khỏe người dân.

- Tham mưu với UBND huyện ra quyết định thành lập các đoàn khám.

- Tham mưu với Sở Y tế huy động các cán bộ y tế từ các cơ sở khám chữa bệnh giúp đỡ địa phương trong quá trình tổ chức khám và lập hồ sơ sức khỏe.

- Phối hợp với đơn vị Viettel Tân Yên - Viettel Bắc Giang tập huấn cách sử dụng phần mềm quản lý sức khỏe cá nhân và cách nhập liệu.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả về UBND huyện và Sở Y tế theo quy định.

3. Bệnh viện đa khoa huyện

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện cử cán bộ có chuyên môn tham gia các đoàn khám, lập hồ sơ quản lý sức khỏe trên địa bàn huyện (1-2 cán bộ siêu âm).

- Tập huấn cho các Bác sỹ đã có chứng chỉ siêu âm tại trạm y tế các xã, thị trấn để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Tập huấn cho các cán bộ làm công tác xét nghiệm tại các trạm y tế xã, thị trấn để nâng cao trình độ.

- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện thanh toán cho các đối tượng khi trong quá trình khám phát hiện có bệnh phải điều trị ngoại trú hoặc chuyên tuyến để điều trị.

- Thực hiện tiếp nhận điều trị các bệnh nhân được chuyên tuyến từ các đợt khám và thông báo kết quả cho các Trạm Y tế để nhập dữ liệu.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Phối hợp với Trung tâm Y tế, Phòng Y tế, Bảo hiểm xã hội huyện đề xuất UBND huyện phê duyệt kinh phí để thực hiện các hoạt động của kế hoạch này; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn sử dụng kinh phí cho hoạt động về quản lý sức khỏe người dân sau khi được phê duyệt.

5. Bảo hiểm xã hội huyện

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, Bệnh viện đa khoa huyện đề xuất UBND huyện sử dụng Quỹ Bảo hiểm Y tế theo quy định để thực hiện kế hoạch này. Có trách nhiệm cân đối quỹ khám chữa bệnh BHYT đảm bảo tiến độ thực hiện kế hoạch đã đề ra.

- Cung cấp, chia sẻ cơ sở dữ liệu sẵn có về người dân, hộ gia đình với Trung tâm Y tế huyện để lập Hồ sơ sức khỏe, bảo đảm an toàn thống nhất và tiết kiệm. Chỉ đạo đơn vị thực hiện việc kết nối hệ thống giám định BHYT tại y tế cơ sở, tích hợp vào hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân và toàn xã hội tích cực tham gia BHYT.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo các trường thuộc hệ thống giáo dục phối hợp các cơ sở y tế tổ chức khám và lập hồ sơ sức khỏe cho đối tượng là học sinh theo đúng kế hoạch đề ra.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Phối hợp với Trung tâm y tế, Đài truyền thanh huyện tổ chức các hoạt động truyền thông đến chính quyền và nhân dân trên địa bàn huyện để thực hiện tốt kế hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm y tế huyện, Viettel Tân Yên trong quản lý phần mềm và tổ chức nhập liệu.

8. Đài Truyền thanh huyện

- Tăng cường thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài, ảnh và nâng cao chất lượng tuyên truyền, truyền thông để người dân hiểu rõ lợi ích và tham gia tích cực công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn huyện, tăng độ bao phủ BHYT theo lộ trình đã được phê duyệt.

- Tuyên truyền cho người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc khám, tư vấn và quản lý sức khỏe để vận động 100% người dân tham gia thực hiện.

9. Chi nhánh Viettel Tân Yên

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện khảo sát, thống nhất yêu cầu sử dụng phần mềm, tích hợp, quản lý và hồ sơ sức khỏe điện tử, đảm bảo đáp ứng mục tiêu.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện thống nhất các kế hoạch và thực hiện đào tạo tập huấn người dùng, đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ.

10. Trung tâm Dân số - KHHGD huyện

- Cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu về tình hình dân số trên địa bàn huyện cho Trung tâm Y tế huyện trong quá trình triển khai kế hoạch.

- Chỉ đạo viên chức dân số, cộng tác viên dân số các xã, thị trấn phối hợp với trạm y tế và nhân viên y tế thôn, khu phố tham gia tập huấn và thực hiện điều tra, rà soát, lập danh sách, điền đầy đủ các thông tin vào hồ sơ sức khỏe theo hướng dẫn.

11. Công an huyện

Phối hợp với các đơn vị chuyên môn cung cấp các dữ liệu dân cư cho Trung tâm Y tế để đồng nhất các dữ liệu sức khỏe cá nhân trong dữ liệu dân cư chung của huyện. Chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm khám sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn.

12. Ban chỉ huy Quân sự huyện: Cung cấp hồ sơ sức khỏe nghĩa vụ quân sự quy định tại Thông tư liên tịch Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế, Bộ quốc phòng (*những đối tượng khám trong năm 2018-2019*) cho Trung tâm Y tế huyện để nhập dữ liệu vào hồ sơ quản lý sức khỏe.

13. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện, các trường Trung học phổ thông, Trung tâm GDNN-GDTX huyện

Chủ động xây dựng kế hoạch khám, lập hồ sơ sức khỏe của cơ quan đơn vị mình; phối hợp các đơn vị y tế trên địa bàn thực hiện khám và lập hồ sơ sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức viên chức người lao động của cơ quan, đơn vị.

14. Đề nghị UBNDTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội huyện

Có văn bản chỉ đạo hệ thống ngành dọc cấp dưới phối hợp với Trạm y tế trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, vận động 100% các đoàn viên, hội viên và

mọi người dân tham gia thực hiện khám và lập hồ sơ sức khỏe cá nhân; phối hợp với ngành y tế tổ chức điều tra, phân loại đối tượng khám sức khỏe để khám và lập hồ sơ cá nhân cho toàn bộ người dân trên địa bàn.

15. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch của huyện, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết của đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe nhân dân và xây dựng kế hoạch thực hiện. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nội dung kế hoạch, tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, trạm y tế trên địa bàn tổ chức điều tra, phân loại đối tượng khám sức khỏe để khám và lập hồ sơ sức khỏe cá nhân cho toàn bộ người dân trên địa bàn.

- Có kế hoạch hỗ trợ kinh phí phục vụ cho công tác quản lý sức khỏe người dân theo hộ gia đình. Tiếp tục đầu tư củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trạm y tế xã và chỉ đạo các cơ quan liên quan tăng độ bao phủ BHYT theo lộ trình đã được UBND huyện phê duyệt.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động đảm bảo 100% người dân trên địa bàn tham gia khám, lập hồ sơ sức khỏe và tham gia BHYT toàn dân.

Căn cứ Kế hoạch lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn huyện, đề nghị Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH huyện và yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND huyện (qua Trung tâm Y tế huyện) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, TTYT.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Y tế tỉnh;
- TT HU, UBND huyện;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc HU, UBND huyện;
- Các cơ quan TW, tỉnh đóng trên địa bàn huyện;
- Viettel Tân Yên;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP

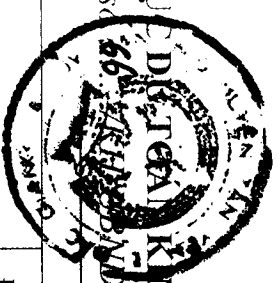
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Đức Cảnh

PHỤ LỤC DẪN KINH PHÍ LẬP HỒ SƠ KHÁM SỨC KHỎE

(Kèm theo Kế hoạch số 66/KH/HĐUBND ngày 20 tháng 9 năm 2018 của UBND huyện Tân Yên)



Số TT	Nội dung	Đơn vị	Số đề nghị của Trung tâm Y tế			Thành tiền	Ghi chú
			Số lượng	Số ngày	Giá tiền/ngày/bộ		
I. Kinh phí UBND tỉnh							
1	Kinh phí xây dựng phần mềm và quản trị phần mềm hàng năm					2.288,763,200	
2	Mua sắm thiết bị đọc mã vạch						Do UBND tỉnh quyết định phân bổ kinh phí
3	Đầu tư, nâng cấp máy vi tính, máy in của trạm y tế						
4	Hỗ trợ cán bộ không hưởng lương tham gia (Gồm 375 Y tế thôn, 381 cộng tác viên dân số; 01 ngày phát giấy mời; 05 ngày hướng dẫn, đón đóc các đối tượng tại buổi khám)	Người	756	6	50,000	226,800,000	
5	Kinh phí in ấn hồ sơ quản lý sức khỏe (7 tờ/bộ x 400đ/tờ = 2,800 đ)+(Bia+đồng quyển=500 đ/bộ) + Giấy mời, Biểu tổng hợp, phân loại đối tượng (700đ)	Bộ	189,406	1	4,000	757,624,000	100% dân số (Tổng dân số: 189,406, số liệu từ TTDS-KH huyện)
6	Kinh phí hỗ trợ điều tra đối tượng	Người	756	4	50,000	151,200,000	375 y tế thôn, 381 cộng tác viên dân số
7	Máy đo đường huyết mao mạch	Cái	24	1	1,500,000	36,000,000	Mỗi TYT 01 chiếc
8	Kinh phí vật tư y tế tiêu hao khám tổng quát (Găng tay, khẩu trang y tế, bông, cồn...) theo Quyết định số 355/QĐ-BYT ngày 09/02/2012	Người	189,406	1	1,200	227,287,200	100% dân số (Tổng dân số: 189,406, số liệu từ TTDS-KH huyện)
9	Kinh phí vật tư y tế tiêu hao siêu âm (Giấy, gen, khăn lau siêu âm...) theo Quyết định số 355/QĐ-BYT ngày 09/02/2012	Người	66,292	1	3,000	198,876,000	Khoảng 35% người dân được siêu âm
10	Que thử đường huyết mao mạch	Cái	43,186	1	15,000	647,790,000	Khoảng 60% người có độ tuổi trên 40 tuổi được sàng lọc tiểu đường (từ 40 tuổi trở lên: 71.978 người)
11	Kim lấy máu đo đường huyết (Hộp/túi 100 kim)	Cái	43,186	1	1,000	43,186,000	
						512,298,000	

II. Kinh phí UBND huyện									
1	Kinh phí tuyên truyền vận động:							25,440,000	
	Băng rôn	Chiếc	48	1	380,000	18,240,000			Mỗi xã 02 chiếc, Băng rôn (Kích thước 8 m x 0.75 m vải đỏ Trung Quốc (vải mới) cắt chữ vi tính 2 mặt, 2 suốt treo 2 đầu và có 4 dây treo 4 góc)
	In phòng tuyên truyền trong buổi khám (Ma két)	Chiếc	24	1	300,000	7,200,000			Cao 1m, rộng 2m, có khung; mỗi trạm y tế 01 chiếc
2	Hỗ trợ tổ chức các buổi khám	Buổi	90	1	2,000,000	180,000,000			UBND các xã, TT phối hợp tổ chức thực hiện
3	Kinh phí tập huấn:					117,452,000			
3.1	Kinh phí tập huấn chuyên môn:	Lớp	11	1		63,452,000			Mỗi lớp tập huấn khoảng 90 người
	Tiền in ấn tài liệu hồ sơ tập huấn (Gồm 375 y tế thôn, 381 công tác viên dân số, 196 CB y tế)	Người	952	1	12,000	11,424,000			CB Y tế: toàn bộ nhân viên TYT, Viên chức dân số xã, thị trấn, 16 CB TTYT
	Tiền ăn cơm bộ không hưởng lương (Gồm 375 y tế thôn, 381 công tác viên dân số)	Người	756	1	50,000	37,800,000			
	Tiền nước uống	Người	756	1	3,000	2,268,000			
	Tiền Giảng viên tuyên tỉnh	Người	11	1	400,000	4,400,000			
	Tiền văn phòng phẩm	Người	756	1	10,000	7,560,000			
	Tiền thuê hội trường, máy tính, máy chiếu								Giao Phòng VHHT huyện hoặc UBND xã, TT
3.2	Kinh phí tập huấn nhập liệu:					54,000,000			
	Tiền nước uống	Người	80	2	5,000	800,000			80 người (Mỗi TYT 2-3 người, trừ Cao Xá, Ngoc Thiên, Việt lập 04 (dân số đóng), TTYT: 09 người)
	Tiền tài liệu	Người	80	1	10,000	800,000			01 lớp, tập huấn 02 ngày
	Tiền Giảng viên tuyên tỉnh	Người	2	2	400,000	1,600,000			

	Tiền văn phòng phẩm	Người	80	1	10,000	800,000	
	Tiền thuê hội trường, máy tính, máy chiếu	Lớp	1	2	1,000,000	2,000,000	
	Hỗ trợ các trạm y tế thuê máy tính hoặc vận chuyển máy tính	Xã, TT	24	1	2,000,000	48,000,000	
4	Kinh phí nhập liệu sau khi khám	Bộ	189,406	1	1,000	189,406,000	
III	Quỹ BHYT						
	Thanh toán chi phí khám bệnh trong chăm sóc sức khỏe theo mức giá quy định trong gói dịch vụ y tế cơ bản						
	Tổng cộng					2,801,061,200	